

Bản án số: **91/2026/HSST**

Ngày 24/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - THÁI NGUYÊN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kim Ngọc

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Nhung

2. Ông Hạng Minh Thu

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thu Trang - Thư ký,
Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà Quản Mỹ Hạnh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2026/TLST-HS ngày 05 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 44/2026/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 01 năm 2026; theo quyết định hoãn phiên toà số 27/2026/HSST-QĐ ngày 06/3/2026 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Khắc C.** Giới tính: Nam. Tên gọi khác: Không, sinh ngày 02/3/1977 tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: **Tổ F, phường P, tỉnh Thái Nguyên**; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do. Con ông **Nguyễn Khắc T** (đã chết). Con bà **Nguyễn Thị B** (đã chết). Vợ là **Hà Thị Thu H**, sinh năm 1980. Có 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: 04

+ Tại Bản án số 98/1996/HSTT ngày 14/3/1996 của Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Bắc Thái xử phạt 06 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản xã hội chủ nghĩa” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1985, xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 109 Bộ luật Hình sự năm 1985, tổng hình phạt là 12 tháng tù. Tại bản án số 124/HSPT ngày 18/5/1996 của Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Thái sửa bản án sơ thẩm, **xử phạt 03 tháng 26 ngày tù** về tội “Huỷ hoại tài sản xã hội chủ nghĩa” theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 109 Bộ luật Hình sự, tổng hình phạt là 09 tháng 26 ngày tù. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/5/1996. Đã thi hành xong tiền án phí, bồi thường ngày 03/8/1996.

+ Tại bản án số 580/HSST ngày 27/4/1998 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 07 năm tù giam về tội “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 1985. Tại bản án số 1493/HSPT ngày 26/8/1998 của Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 07 năm tù (y án sơ thẩm) về tội “Cướp tài sản” theo khoản 2 Điều 151 Bộ luật Hình sự năm 1985. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/2000. Đã thi hành xong tiền án phí tháng 02 năm 2003.

+ Tại bản án số 211/HSST ngày 28/9/2006 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Tổ chức đánh bạc” theo khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại bản án phúc thẩm số 125/2007/HSPT ngày 08/02/2007 của Tòa án nhân dân tối cao đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với nội dung kháng cáo của bị cáo **Nguyễn Khắc C**, y án sơ thẩm. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/10/2008. Đã thi hành xong tiền án phí, phạt ngày 21/7/2008.

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0057428/QĐ-XPHC ngày 06/4/2020 của **Công an thành phố T**, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt **Nguyễn Khắc C** 2.500.000đ về hành vi “Xâm hại sức khỏe người khác”. Đến nay, **Nguyễn Khắc C** chưa nộp phạt.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/7/2025 đến 04/8/2025. Hiện bị cáo đang tại ngoại, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ **Giang Thành D**, sinh năm 1989;

Nơi thường trú: **Tổ F, xã T, tỉnh Thái Nguyên**

Nơi tạm trú: **Tổ B, phường P, tỉnh Thái Nguyên**. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

+ **Nguyễn Thị Hoài T1**, sinh năm 2002

Nơi thường trú: **Xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên**. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Công ty cổ phần D1.

Địa chỉ: **Số nhà C, ngõ A đường Q, tổ F, phường Q, tỉnh Thái Nguyên.**

Đại diện theo uỷ quyền: **Nguyễn Văn T2**, sinh năm 1989

Địa chỉ: **Tổ D, phường P, tỉnh Thái Nguyên**. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ **Phạm Lê Kiều A**, sinh năm 1995

Địa chỉ: **Tổ A T, phường T, tỉnh Thái Nguyên**. Vắng mặt

+ **Hoàng Thị Thu H1**, sinh năm 1996

Địa chỉ: **Tổ F, phường T, tỉnh Thái Nguyên**. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 24/7/2025, Nguyễn Khắc C điều khiển xe ô tô taxi Bình An của Công ty cổ phần D1, biển kiểm soát 20A - 199.56 trả khách tại cổng số 01 Bệnh viện T3, thuộc tổ H, phường P, tỉnh Thái Nguyên. Sau khi khách xuống xe, C điều khiển xe lùi lại để đỗ xe thì đuôi xe ô tô của C va chạm với đầu xe ô tô biển kiểm soát 20A-563.92 do anh Giang Thành D (sinh năm 1989, trú ở tổ F, xã T, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển đang đỗ chờ phía sau xe của C. Ngay sau khi xảy ra va chạm, anh D yêu cầu C xuống xe để giải quyết nhưng C không xuống xe mà chỉ hạ cửa kính xe xuống, giữa C và anh D xảy ra mâu thuẫn cãi chửi nhau, sau đó anh D điện thoại báo Công an thì C cho kính xe lên và điều khiển xe đi. Thấy vậy, anh D đi lên phía trước đầu xe của C đứng để ngăn C điều khiển xe di chuyển. Khi thấy anh D đứng chắn trước đầu xe, C bấm còi, bật đèn cảnh báo khẩn cấp của xe và điều khiển xe ô tô tiến lên một đoạn để đẩy anh D lùi về phía sau nhưng anh D không tránh và tiếp tục đứng chắn đầu xe của C nên C điều khiển ô tô đâm thẳng vào anh D, đồng thời anh D cũng nhảy lên nắp capo với tư thế nằm sấp, hai tay bám vào đuôi nắp capo. Lúc này, khu vực trước cổng Bệnh viện T3 đang tập trung đông người, có nhiều phương tiện lưu thông trong giờ cao điểm nhưng do bản thân C bức tức anh D nên đã điều khiển xe tiếp tục di chuyển theo hướng từ ngã ba B - đảo tròn Đồng Quang trong khi anh D vẫn đang nằm trên nắp capo. C lùi lại khoảng 02m hướng ra đường L để bỏ đi thì va chạm vào đầu xe màu đỏ (hiện chưa xác định được biển kiểm soát, thông tin liên quan), sau đó C tăng ga điều khiển xe đi được khoảng 10m ra đến đường L thì va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 382.37 do chị Nguyễn Thị Hoài T1 (sinh năm 2002, trú tại xóm H, xã T, tỉnh Thái Nguyên) điều khiển đang đi vào cổng Bệnh viện khiến chị T1 ngã ra đường, C tiếp tục điều khiển xe ô tô bỏ chạy về hướng đường tròn D được thêm khoảng 05m thì anh D bị trượt ngã từ nắp capo xe ô tô rơi xuống đường về phía bên phải theo hướng C di chuyển, còn C tiếp tục điều khiển xe ô tô rời khỏi hiện trường. Quá trình diễn biến vụ việc xảy ra làm cho khu vực cổng Bệnh viện T3 náo loạn, mất an ninh trật tự tại nơi công cộng, tập trung đông người.

Hậu quả: Anh Giang Thành D không bị thương tích gì; Chị Nguyễn Thị Hoài T1 bị 01 vết bầm tím kích thước (3x4)cm tại cẳng chân phải, 01 vết bầm tím kích thước (2x3)cm tại bắp chân phải.

Xe ô tô biển kiểm soát 20A- 199.56, 20A-563.92 và xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 382.37 bị hư hỏng nhẹ;

Tại bản kết luận định giá tài sản số 3330/KL-HĐDGTS ngày 19/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự tỉnh Thái Nguyên kết luận:

Giá trị thiệt hại của 01 xe mô tô BKS 20B2 - 382.37 nhãn hiệu HONDA loại VISION, màu sơn trắng nâu, số khung 5828LY013929, số máy JF86E0494854, xe đã qua sử dụng là 225.000đ (Giá không bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô BKS 20A - 563.92 nhãn hiệu KIA MORNING màu đỏ, số khung RNYTF51A4NC253304, số máy G4LAMP124026, xe đã qua sử dụng là 681.000 đồng (Giá không bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Giá trị thiệt hại của 01 xe ô tô BKS 20A - 199.56 nhãn hiệu VINFAST VF5 màu trắng, số khung RLNV5JSE0RH751097, số máy VFCAFB245160004, xe đã qua sử dụng là 681.000 đồng (Giá không bao gồm thuế giá trị gia tăng).

Vật chứng của vụ án: 02 (hai) USB nhãn hiệu KINGSTON 4Gb và 01 (một) thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu ZEIQI 32GB lưu trữ video ghi lại diễn biến vụ án, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1. Hiện lưu theo hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 118/CT-VKSKV1 ngày 03 tháng 01 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên đã truy tố bị cáo **Nguyễn Khắc C** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa bị cáo **Nguyễn Khắc C** khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã nêu. Chị **Nguyễn Thị Hoài T1** xác nhận chị đã nhận đủ số tiền 3.865.000 đồng (*Ba triệu tám trăm sáu mươi lăm nghìn đồng*) do bị cáo **C** bồi thường, chị không có yêu cầu đề nghị gì thêm đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo **Nguyễn Khắc C** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”; Về hình phạt, đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 318, các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt **Nguyễn Khắc C** từ 05 tháng đến 08 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Anh **Giang Thành D** tự khắc phục hậu quả, sửa chữa xe ô tô BKS 20A- 563.92, không có yêu cầu đề nghị **Nguyễn Khắc C** bồi thường dân sự.

Chị **Nguyễn Thị Hoài T1** đã nhận đủ số tiền 3.865.000 đồng do **Nguyễn Khắc C** bồi thường, chị **T1** không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với **C** và có đơn từ chối giám định thương tích do **C** gây ra.

Anh **Nguyễn Văn T2** là quản lý đội xe và đại diện theo uỷ quyền của **Công ty cổ phần D1** không có yêu cầu bồi thường gì đối với **C**.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 02 (hai) USB nhãn hiệu KINGSTON 4Gb và 01 (một) thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu ZEIQI 32GB lưu trữ video ghi lại diễn biến vụ án, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Phản tranh luận, bị cáo nhất trí và không có tranh luận với luận tội của Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét cho hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra **Công an tỉnh T**, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó các Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo **Nguyễn Khắc C** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã mô tả. Lời khai nhận của bị cáo là tự nguyện, khách quan, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản vụ việc, làm việc; biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ; biên bản xác định hiện trường, bản ảnh; biên bản khám nghiệm phương tiện; biên bản kiểm tra camera an ninh, hành trình xe ô tô, bản ảnh; kết luận định giá tài sản; biên bản xem xét dấu vết trên thân thể; lời khai người làm chứng; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cùng các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ 30 phút ngày 24/7/2025, tại khu vực cổng số 01 của **Bệnh viện T3** thuộc **tổ H, phường P, tỉnh Thái Nguyên** là nơi tập trung đông người, có nhiều phương tiện lưu thông trong giờ cao điểm, do mâu thuẫn từ việc va chạm giữa xe ô tô biển kiểm soát 20A - 199.56 do **Nguyễn Khắc C** điều khiển và xe ô tô biển kiểm soát 20A-563.92 do anh **Giang Thành D** điều khiển, **Nguyễn Khắc C** có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20A - 199.56 cố ý đâm vào người anh **D** khiến anh **D** nằm sấp trên nắp capo xe ô tô biển kiểm soát 20A - 199.56, sau đó **C** không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô di chuyển chậm trên quãng đường 31,2m thì anh **D** trượt tay ngã xuống đường. Quá trình di chuyển, xe ô tô của **C** va chạm với xe mô tô của chị **Nguyễn Thị Hoài T1** khiến chị **T1** ngã văng ra đường bị thương nhẹ và hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 382.37 của chị **T1** với giá trị thiệt hại là 225.000 đồng.

Hành vi nêu trên của **Nguyễn Khắc C** đã phạm vào tội “Gây rối trật tự công cộng” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự.

Nội dung điều luật quy định

“Điều 318. Tội gây rối trật tự công cộng”

“1. Người nào gây rối trật tự công cộng gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội hoặc đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc đã bị kết án về tội này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”

[3] Đánh giá về tính chất, mức độ hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, sinh hoạt ổn định của cộng đồng, xâm phạm đến các hoạt động đi lại, làm việc, nguyên tắc an toàn tại nơi có nhiều người qua lại, làm cho khu vực cổng **Bệnh viện T3** náo loạn, mất an ninh trật tự tại nơi công cộng, nơi tập trung đông người. Đồng thời, xâm phạm đến sức khỏe, tài sản của những người khác. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, nhưng không tuân thủ các quy định của pháp luật, có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 20A - 199,56 cố ý đâm vào người anh **Giang Thành D** khiến anh **D** nằm sấp trên nắp capo xe ô tô biển kiểm soát 20A - 199.56, sau đó **C** không dừng lại mà tiếp tục điều khiển xe ô tô di chuyển chậm trên quãng đường 31,2m thì anh **D** trượt tay ngã xuống đường. Quá trình di chuyển, xe ô tô của **C** va chạm với xe mô tô của chị **Nguyễn Thị Hoài T1** khiến chị **T1** ngã văng ra đường bị thương nhẹ và hư hỏng xe mô tô biển kiểm soát 20B2 - 382.37 của chị **T1** với giá trị thiệt hại là 225.000 đồng.

[4] Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi phạm tội đã chủ động khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử và bị kết án về các tội “Huỷ hoại tài sản xã hội chủ nghĩa”; tội “Cố ý gây thương tích”; tội “Cướp tài sản”; tội “Tổ chức đánh bạc”. Bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm phạm sức khỏe của người khác”, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội gây rối trật tự công cộng. Điều đó thể hiện bị cáo có ý thức chấp hành pháp luật kém, nên cần phải áp dụng hình phạt tương xứng để răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về mức hình phạt đối với bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Anh **Giang Thành D** tự khắc phục hậu quả, sửa chữa xe ô tô BKS 20A- 563.92, không có yêu cầu đề nghị **Nguyễn Khắc C** bồi thường dân sự, do đó không đặt ra giải quyết. Chị **Nguyễn Thị Hoài T1** đã nhận đủ số tiền 3.865.000 đồng do **Nguyễn Khắc C** bồi thường, chị **T1** không có yêu cầu bồi thường dân sự đối với **C**, do đó không đặt ra giải quyết. Anh **Nguyễn Văn T2** là quản lý đội xe và đại diện theo uỷ quyền của **Công ty cổ phần D1** không có yêu cầu bồi thường gì đối với **C**, do đó không đặt ra giải quyết.

[6] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 02 (hai) USB nhãn hiệu KINGSTON 4Gb và 01 (một) thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu ZEQUI 32GB lưu trữ video ghi lại diễn biến vụ án, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 (tại bút lục số 260).

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Vấn đề khác của vụ án: Đối với chiếc xe ô tô màu đỏ (hiện chưa xác định được biển kiểm soát, thông tin liên quan) bị xe ô tô do **C** điều khiển lùi va chạm trong quá trình phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an tỉnh T** đã ra văn bản thông báo tìm bị hại là chủ chiếc xe trên, đến nay chưa xác định được bị hại làm căn cứ giải quyết.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Khắc C** phạm tội: "Gây rối trật tự công cộng"

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt **Nguyễn Khắc C** 05 (Năm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được trừ thời hạn tạm giữ từ ngày 26/7/2025 đến 04/8/2025.

Ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo **Nguyễn Khắc C**, bị cáo không được phép đi khỏi nơi cư trú kể từ ngày tuyên án cho đến khi thi hành án. Giao bị cáo **Nguyễn Khắc C** cho chính quyền địa phương nơi cư trú để quản lý, theo dõi trong thời gian bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tiếp tục lưu hồ sơ vụ án đối với 02 (hai) USB nhãn hiệu KINGSTON 4Gb và 01 (một) thẻ nhớ Micro SD nhãn hiệu ZEQUI 32GB lưu trữ video ghi lại diễn biến vụ án, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T1 (tại bút lục số 260).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật Phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo **Nguyễn Khắc C** phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết ./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND KV1-Thái Nguyên;
- Phòng THADS KV1 -Thái Nguyên;
- Bị cáo; người tham gia TT khác;
- Lưu HS.

Nguyễn Kim Ngọc